

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /2025/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 03 tháng 6 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm /2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ngưng hiệu lực quy định về chuẩn trình độ đào tạo của nhà giáo tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1436/TTr-SGDĐT ngày 06 tháng 5 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 6 năm 2025.

**Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NCPC...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đỗ Hữu Huy**

## QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập  
lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6  
năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

##### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

##### Điều 3. Nguyên tắc áp dụng các tiêu chuẩn

- Viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục và đào tạo phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn của từng chức danh tại Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.
- Tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xem xét bổ nhiệm, quy hoạch, đánh giá, luân chuyển, điều động viên chức quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ viên chức quản lý theo từng chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN CHUNG**

#### **Điều 4. Về chính trị tư tưởng**

1. Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật.

3. Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

4. Chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật.

#### **Điều 5. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật**

1. Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2. Có trách nhiệm cao với công việc.

3. Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; có khả năng sử dụng, trọng dụng người có tài năng, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho viên chức, người lao động.

4. Tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống cơ hội, bè phái, lợi ích nhóm.

5. Tuân thủ và thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

## **Điều 6. Về trình độ**

1. Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên đối với chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường mầm non; có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên trở lên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với chức danh hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường tiểu học và trường trung học.

2. Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

3. Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý (theo quy định).

4. Được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý trường học; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

## **Điều 7. Về năng lực và uy tín**

1. Có tư duy đổi mới, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.

2. Nắm vững các nội dung về quản lý lĩnh vực giáo dục và đào tạo, quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; có khả năng phát hiện hạn chế, bất cập trong thực tiễn và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

3. Có năng lực triển khai thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và tổ chức thực hiện quy định của pháp luật.

4. Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm.

5. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyên môn.

## **Điều 8. Về sức khỏe, độ tuổi, kinh nghiệm và thời gian công tác**

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm; được quy hoạch vào chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm hoặc chức vụ, chức danh tương đương trở lên theo quy định.

3. Đã dạy học ít nhất 05 năm (hoặc 04 năm đối với miền núi, hải đảo, vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) đối với chức danh hiệu trưởng trường tiểu học và trường trung học.

4. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng ứng dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

5. Trường hợp đặc biệt (về độ tuổi, kinh nghiệm thực tiễn, bổ nhiệm vượt cấp, quy hoạch) do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm theo phân cấp quản lý xem xét, quyết định.

### **Chương III**

## **TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ**

### **Điều 9. Hiệu trưởng**

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tại Chương II Quy định này.
2. Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý.
3. Đạt chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non đối với chức danh hiệu trưởng trường mầm non. Đạt chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông đối với chức danh hiệu trưởng trường tiểu học và trường trung học.

### **Điều 10. Phó hiệu trưởng**

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tại Chương II Quy định này.
2. Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tương ứng với cấp học được giao quản lý.
3. Đạt chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông đối với chức danh hiệu trưởng trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Quá trình thực hiện nếu có vấn

đề cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.